TRUNG TÂM CÔNG BÁO VÀ TIN HỌC
ttcbth@quangngai.gov.vn
15.04.2025 14:34:55 +07:00

Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
Cơ quan: Tỉnh Quảng Ngãi
Thời gian ký: 15/04/2025 14:04:17

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 558 /QĐ-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư và cải táng mồ mả phục vụ các dự án tại Khu công nghiệp, đô thị, dịch vụ Bình Thanh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/1/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-UBND ngày 27/02/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi;

Xét đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Chủ dự án tại Văn bản số 624/BQL-QLTNMT ngày 11/3/2025 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 414/TTr-SNNMT ngày 17/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư và cải táng mồ mả phục vụ các dự án tại Khu công nghiệp, đô thị, dịch vụ Bình Thanh (sau đây gọi là Dự án) của Ban Quản lý Khu Kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại các xã Bình

Long, Bình Thanh, Bình Tân Phú, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ.

Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm về nội dung tham mưu, đề xuất UBND tỉnh đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng; Giám đốc Công an tỉnh; Trưởng Ban Quản lý Khu Kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn; Chủ tịch UBND các xã: Bình Long, Bình Thanh, Bình Tân Phú và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, KTTH, TTHC;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTN242.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Phước Hiền

PHỤ LỤC

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

của Dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư và cải táng mồ mả phục vụ các dự án tại Khu công nghiệp, đô thị, dịch vụ Bình Thanh

(Kèm theo Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

1. Thông tin về dự án

1.1. Thông tin chung

- Tên dự án: Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư và cải táng mồ mả phục vụ các dự án tại Khu công nghiệp, đô thị, dịch vụ Bình Thanh.

- Địa điểm thực hiện dự án: Các xã Bình Long, Bình Thanh, Bình Tân Phú, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- Chủ dự án: Ban Quản lý Khu Kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi *(Địa chỉ: Khu đô thị mới Vạn Tường, xã Bình Trị, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi).*

1.2. Quy mô

- Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Khu tái định cư Bình Long với diện tích khoảng 14,62 ha, cung cấp khoảng 271 lô đất ở (200 m^2/lô), đất xây dựng trường mầm non, đất công cộng – dịch vụ và hạ tầng kỹ thuật khác.

- Xây dựng Nghĩa trang nhân dân Phượng Hoàng (giai đoạn 2) với diện tích khoảng 4,96 ha, cung cấp khoảng 6.840 lô mộ (2.295 lô mộ chôn mới và 4.545 lô mộ cải táng).

1.3. Phạm vi

1.3.1. Các hạng mục công trình chính của dự án

TT	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Đơn vị	Ghi chú
I	**KHU TÁI ĐỊNH CƯ BÌNH LONG**		
A	**GIAO THÔNG**		Theo quy hoạch
1	Tổng chiều dài	m	3385,59
2	Loại đường	Loại	+ Đường chính khu vực: Đối với tuyến N3. + Đường phân khu vực: Đối với tuyến D3, tuyến D5. + Đường nhóm nhà ở: Đối với các tuyến còn lại.
3	Dốc ngang mặt đường	%	2
4	Dốc ngang vỉa hè	%	1,5

5	Tải trọng trục thiết kế	tấn	10T
6	Tốc độ thiết kế	Km/h	+ 50 đối với tuyến N3. + 40 đối với tuyến D3 và D5. + 30 đối với các tuyến còn lại.
7	Kết cấu mặt đường		+ Mặt đường cấp cao A1 Eyc≥155Mpa đối với tuyến N3. + Mặt đường cấp cao A1 Eyc≥120Mpa đối với các tuyến còn lại.
8	Kết cấu vỉa hè		- Lát gạch bê tông - Kích thước: (30x30x5) cm
B	**THOÁT NƯỚC**		Theo quy hoạch
1	Thoát nước mưa		D400-D600-D800-D1000-D1500, B2000, B3000
2	Thoát nước thải		B400; D300
C	**SAN NỀN**	ha	14,62
D	**CÂY XANH**		Đầu tư cây xanh trên dải phân cách và trên vỉa hè
E	**CẤP ĐIỆN, ĐIỆN CHIẾU SÁNG, CẤP NƯỚC**	m	Theo quy hoạch
F	**HOÀN TRẢ KÊNH THUỶ LỢI**	m	444,68
II	**NGHĨA TRANG NHÂN DÂN PHƯỢNG HOÀNG (GIAI ĐOẠN 2)**		
A	**GIAO THÔNG**		Theo quy hoạch
1	Tổng chiều dài	m	230,71
2	Dốc ngang mặt đường	%	2,0
3	Dốc ngang lề đường	%	4,0
4	Tải trọng trục thiết kế	tấn	10T
5	Kết cấu mặt đường		BTXM
B	**THOÁT NƯỚC DỌC**		Theo quy hoạch
-	Thoát nước mưa		B200-B300-B400
C	**SAN NỀN**		Theo quy hoạch
-	Thiết kế đào đắp đất san nền	ha	4,96

1.3.2. Các hạng mục công trình xử lý chất thải và bảo vệ môi trường

Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt công suất 290 m^3/ngày.đêm tại Khu tái định cư Bình Long.

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Dự án ảnh hưởng đến đất trồng lúa nước 02 vụ với diện tích đất lúa bị thu hồi khoảng 75.403,9 m^2.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

- Trong giai đoạn thi công, xây dựng: Hoạt động phát quang, giải phóng mặt bằng, chuẩn bị mặt bằng thi công, thi công các hạng mục công trình và hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng phát sinh ra bụi, khí thải, tiếng ồn. Nước thải sinh hoạt của công nhân làm việc tại công trường, nước mưa chảy tràn, nước thải xây dựng, chất thải rắn xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt, đất bóc hữu cơ, chất thải nguy hại, hoạt động lưu chứa tại bãi thải, nguy cơ gây ảnh hưởng đến cảnh quan, hoạt động giao thông đường bộ và tiềm ẩn nguy cơ tai nạn lao động, tai nạn giao thông, sự cố cháy nổ, thiên tai, sạt lở, ...

- Trong giai đoạn hoạt động:

+ Khu tái định cư Bình Long: Hoạt động sinh hoạt và kinh doanh, dịch vụ của người dân phát sinh bụi, khí thải, nước thải, tiếng ồn, chất thải rắn, sự cố hệ thống xử lý nước thải, sự cố thiên tai,...

+ Nghĩa trang nhân dân Phượng Hoàng (giai đoạn 2): Hoạt động chôn cất, cải táng, xây dựng mồ mả phát sinh bụi, khí thải, nước thải, chất thải rắn, sự cố sạt lở, sự cố do thiên tai,...

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư

3.1. Nước thải, khí thải

3.1.1. Nước thải

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Nước thải sinh hoạt:

+ Nguồn phát sinh: Từ hoạt động sinh hoạt của công nhân.

+ Lưu lượng: Khoảng 7 m^3/ngày *(5 m^3/ngày tại công trường Khu tái định cư Bình Long và 2 m^3/ngày tại công trường Nghĩa trang nhân dân Phượng Hoàng (giai đoạn 2))*.

+ Các thông số ô nhiễm đặc trưng: Chủ yếu là chất rắn lơ lửng (TSS), chất hữu cơ (BOD_5), các chất dinh dưỡng (N, P) và Coliforms.

- Nước mưa chảy tràn:

+ Lưu lượng phát sinh: Khoảng 2,95 m^3/s *(2,28 m^3/s tại công trường Khu tái định cư Bình Long và 0,77 m^3/s tại công trường Nghĩa trang nhân dân Phượng Hoàng (giai đoạn 2))*.

+ Các thông số ô nhiễm đặc trưng: Chủ yếu là ô nhiễm cơ học (đất, cát, rác) và dầu mỡ.

- Nước thải xây dựng:

+ Nguồn phát sinh: Từ hoạt động thi công xây dựng tại công trường (nước thải rửa bánh xe vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng, máy móc, thiết bị thi công,…).

+ Lưu lượng phát sinh: Khoảng 1,2 m^3/ngày *(1,0 m^3/ngày tại công trường Khu tái định cư Bình Long và 0,2 m^3/ngày tại công trường Nghĩa trang nhân dân Phượng Hoàng (giai đoạn 2))*.

+ Các thông số ô nhiễm đặc trưng: Chủ yếu là ô nhiễm cơ học (đất, cát), dầu mỡ.

* Giai đoạn hoạt động:

- Nước thải sinh hoạt:

+ Nguồn phát sinh: Từ hoạt động sinh hoạt của người dân tại Khu tái định cư Bình Long.

+ Lưu lượng: Khoảng 240 m^3/ngày.đêm.

+ Các thông số ô nhiễm đặc trưng: Chủ yếu là chất rắn lơ lửng (TSS), chất hữu cơ (BOD_5), các chất dinh dưỡng (N, P) và Coliforms.

- Nước mưa chảy tràn:

+ Lưu lượng phát sinh: Khoảng 2,95 m^3/s *(2,28 m^3/s tại Khu tái định cư Bình Long và 0,77 m^3/s tại Nghĩa trang nhân dân Phượng Hoàng (giai đoạn 2))*.

+ Các thông số ô nhiễm đặc trưng: Chủ yếu là ô nhiễm cơ học (đất, cát, rác) và dầu mỡ.

- Nước thải từ các mộ chôn mới tại Nghĩa trang nhân dân Phượng Hoàng (giai đoạn 2): Lượng nước này thay đổi tùy thuộc vào nhiều yếu tố như độ tuổi, giới tính và tình trạng sức khỏe.

3.1.2. Bụi và khí thải

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Nguồn phát sinh: Từ quá trình giải phóng mặt bằng, vận chuyển nguyên vật liệu, máy móc thiết bị, thi công đào, đắp, san lấp mặt bằng, thi công các hạng mục công trình, hoạt động của các máy móc thiết bị thi công trên công trường,...

- Các thông số ô nhiễm đặc trưng: Bụi, khí thải (CO, SO_2, NO_2,...).

* Giai đoạn hoạt động:

- Nguồn phát sinh: Từ hoạt động của các phương tiện giao thông và hoạt động đun nấu thức ăn của người dân tại Khu tái định cư Bình Long.

- Các thông số ô nhiễm đặc trưng: Bụi, khí thải (SO_2, CO, NO_2,...).

3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

3.2.1. Chất thải rắn

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Chất thải rắn sinh hoạt:

+ Nguồn phát sinh: Từ hoạt động sinh hoạt của công nhân.

+ Lượng phát sinh: Khoảng 63 kg/ngày *(45 kg/ngày tại công trường Khu tái định cư Bình Long và 18 kg/ngày tại công trường Nghĩa trang nhân dân Phượng Hoàng (giai đoạn 2))*.

+ Thành phần: Bao ni lông, chai nhựa, hộp xốp, thức ăn thừa,…

- Chất thải rắn xây dựng:

+ Nguồn phát sinh: Từ quá trình giải phóng mặt bằng, tháo dỡ vật kiến trúc của người dân, bóc tầng đất mặt đất trồng lúa nước; đào, đắp san nền và thi công xây dựng công trình.

+ Lượng phát sinh:

Khu tái định cư Bình Long: Sinh khối phát sinh khoảng 156 tấn; chất thải rắn từ quá trình tháo dỡ vật kiến trúc của người dân khoảng 50 m^3; đất bóc tầng mặt đất chuyên trồng lúa nước khoảng 15.081 m^3; đất đào không tận dụng đem đổ thải khoảng 31.674 m^3; lượng chất thải xây dựng khác (bao bì đựng xi măng, sắt thép vụn,...) khoảng 572 tấn.

Nghĩa trang nhân dân Phượng Hoàng (giai đoạn 2): Sinh khối phát sinh khoảng 919 tấn; đất đào không tận dụng đem đổ thải khoảng 8.421 m^3; lượng chất thải xây dựng khác (bao bì đựng xi măng, sắt thép vụn,...) khoảng 2,5 tấn.

+ Thành phần: Sinh khối, đất tầng mặt đất chuyên trồng lúa nước, đất đào, xà bần, bao bì đựng xi măng, sắt thép vụn,…

* Giai đoạn hoạt động:

- Chất thải rắn sinh hoạt:

+ Nguồn phát sinh: Từ hoạt động sinh hoạt của người dân tại Khu tái định cư Bình Long.

+ Lượng phát sinh: 1.080 kg/ngày.

+ Thành phần: Bao bì nilong, vỏ chai, thức ăn thừa, hoa quả,…

- Chất thải rắn thông thường:

+ Nguồn phát sinh: Từ hệ thống xử lý nước thải tại Khu tái định cư Bình Long; hoạt động chôn cất, thăm, viếng mộ tại Nghĩa trang nhân dân Phượng Hoàng (giai đoạn 2).

+ Lượng phát sinh: Lượng bùn cặn phát sinh từ hệ thống xử lý nước thải của Khu tái định cư Bình Long khoảng 1,25 m^3/ngày; chất thải rắn thông thường từ hoạt động chôn cất, thăm, viếng mộ tại Nghĩa trang nhân dân Phượng Hoàng (giai đoạn 2) khoảng 10 kg/ngày.

+ Thành phần: Bùn cặn, hương, hoa, vàng mã, bao bì nilong,...

3.2.2. Chất thải nguy hại

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Nguồn phát sinh: Từ hoạt động sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị thi công trên công trường.

- Lượng phát sinh: Khoảng 5 kg/tháng.

- Thành phần: Dầu nhớt thải, giẻ lau dính dầu mỡ, thùng chứa dầu thải,...

* Giai đoạn hoạt động:

- Nguồn phát sinh: Từ hoạt động sinh hoạt của người dân và hoạt động của hệ thống xử lý nước thải tại Khu tái định cư Bình Long.

- Thành phần: Bóng đèn huỳnh quang, dầu nhớt thải, giẻ lau dính dầu mỡ; than hoạt tính thải bỏ;…

- Lượng phát sinh: Than hoạt tính thải bỏ khoảng 500 kg/lần thay; định kỳ thay 01-02 lần/năm.

3.3. Tiếng ồn, độ rung:

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

Nguồn phát sinh: Từ hoạt động của các máy móc, thiết bị thi công và hoạt động của xe vận chuyển nguyên vật liệu.

* Giai đoạn hoạt động:

Nguồn phát sinh: Từ hoạt động của các phương tiện giao thông trong khu vực dự án.

3.4. Các tác động khác

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Tác động đến đời sống người dân từ việc chiếm dụng đất.

- Tác động đến tài nguyên sinh vật, hệ sinh thái khu vực.

- Nguy cơ tai nạn giao thông, tai nạn lao động, sự cố cháy nổ, sự cố do thiên tai.

* Giai đoạn hoạt động:

- Tác động đến dòng chảy, ngập úng.

- Sự cố sạt lở mái taluy.

- Sự cố cháy nổ.

- Sự cố hệ thống xử lý nước thải.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải

4.1.1. Đối với nước thải

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Nước thải sinh hoạt: Lắp đặt nhà vệ sinh tạm cho công nhân. Khi công trình hoàn thành sẽ tháo dỡ và san lấp trả lại mặt bằng hiện trạng.

- Nước mưa chảy tràn: Thường xuyên khơi thông dòng chảy theo địa hình tự nhiên; bố trí mương dẫn dòng, đấu nối hệ thống thoát nước mưa vào mương thoát nước hiện trạng để tránh gây ứ đọng nước; thu gom triệt để các vật liệu, dầu mỡ rơi vãi.

- Nước thải xây dựng: Bố trí cầu rửa bánh xe tải ra vào công trường. Tạo các mương, rãnh thoát nước và lắng cặn, tái sử dụng để tưới ẩm vật liệu; che chắn nguyên vật liệu, thu dọn công trường hằng ngày.

* Giai đoạn hoạt động:

- Nước thải sinh hoạt: Nước thải sinh hoạt tại Khu tái định cư Bình Long được thu gom, xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại 03 ngăn; sau đó theo hệ thống thoát nước thải B400, D300 dẫn về hệ thống xử lý nước thải tập trung công suất 290 m^3/ngày.đêm để xử lý trước khi thải ra nguồn tiếp nhận là mương thoát nước hiện trạng ở phía Bắc Khu tái định cư Bình Long và dẫn về sông Bi.

+ Nguồn tiếp nhận: Mương thoát nước hiện trạng ở phía Bắc Khu tái định cư Bình Long và dẫn về sông Bi.

+ Dòng thải ra môi trường: Một (01) dòng nước thải sau xử lý bằng hệ thống xử lý nước thải công suất 290 m^3/ngày.đêm theo đường ống D300 xả ra mương thoát nước hiện trạng và dẫn về sông Bi.

+ Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 290 m^3/ngày.đêm (lấy bằng công suất tối đa của hệ thống xử lý nước thải).

+ Phương thức xả nước thải: Tự chảy.

+ Chất lượng nước thải trước khi xả vào nguồn tiếp nhận đảm bảo đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường theo QCVN 14:2008/BTNMT (Cột B) – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt.

- Nước mưa chảy tràn: Được thu gom vào hệ thống thoát nước dọc theo

các tuyến đường; đảm bảo thi công theo đúng các thông số thiết kế của dự án đã được phê duyệt.

4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Phân bố luồng xe tải chuyên chở nguyên vật liệu ra vào khu vực tập kết vật liệu phù hợp; tránh ùn tắc, gây ô nhiễm khói bụi cho khu vực; phủ bạt kín thùng xe vận chuyển; quy định thời gian vận chuyển hợp lý, tránh các khung giờ cao điểm đi làm, tan ca và tan học để tránh ùn tắc giao thông; phối hợp với chính quyền địa phương để đảm bảo trật tự giao thông khu vực, đặc biệt tại các khu vực đông dân cư, tập trung trường học, chợ.

- Thường xuyên phun nước làm ẩm và kết hợp quét dọn tại các tuyến đường vận chuyển (đặc biệt là trên tuyến đường lân cận khu vực dự án như đường ĐH.04, ĐT.621) với tần suất 3-4 lần/ngày; phun nước làm ẩm trên mặt bằng thi công 2 lần/ngày và tại các điểm phát sinh nhiều bụi (đặc biệt vào các ngày khô hanh).

* Giai đoạn hoạt động:

- Phối hợp với đơn vị quản lý giao thông lắp đặt các biển báo trên tuyến đường như biển báo quy định tốc độ, quy định các loại xe được tham gia lưu thông,…

- Tạo các không gian cây xanh, bồn hoa xen kẽ nhằm đảm bảo cho các tuyến đường luôn thoáng mát, che nắng giảm lượng bức xạ mặt trời, giảm tiếng ồn và bụi phát tán vào khu vực dân cư.

4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

4.2.1. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Chất thải rắn sinh hoạt: Bố trí các thùng thu gom chất thải rắn trong khu vực dự án và hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo đúng quy định.

- Chất thải rắn xây dựng:

+ Sinh khối: Được thu gom, tận dụng làm chất đốt, phần còn lại sẽ hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

+ Đất bóc tầng mặt: Được tận dụng để phục vụ trồng cây xanh trong khuôn viên của Khu tái định cư Bình Long như: khu vực công viên, dải phân cách của tuyến đường và các khu vực trồng cây xanh khác (không vận chuyển ra ngoài khu vực dự án).

+ Đất đào đổ thải và xà bần: Được vận chuyển đến bãi thải số 08 (diện tích khoảng 3,47 ha) thuộc xã Bình Long, huyện Bình Sơn *(thuộc Quy hoạch*

bãi thải trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất đã được UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt tại Quyết định số 2407/QĐ-UBND ngày 28/12/2018).

+ Sắt, thép vụn, vỏ bao xi măng,... được thu gom, bán phế liệu; các chất thải không tận dụng được sẽ hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

* Giai đoạn hoạt động:

- Chất thải rắn sinh hoạt: Trang bị các thùng thu gom rác dọc tuyến đường, định kỳ hợp đồng đơn vị có chức năng đến thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

- Chất thải rắn thông thường:

+ Bùn thải phát sinh từ hệ thống xử lý nước thải được lưu chứa tại bể chứa bùn; đơn vị quản lý, vận hành hệ thống xử lý nước thải sẽ hợp đồng với đơn vị có chức năng định kỳ đến thu gom, vận chuyển đi xử lý theo đúng quy định.

+ Bố trí thùng đựng rác trong khu vực nghĩa trang; tuyên truyền người dân giữ gìn vệ sinh, bỏ rác đúng nơi quy định.

4.2.2. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại:

Bố trí thùng chuyên dụng để thu gom, đặt đúng nơi quy định và hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.

4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung:

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Yêu cầu đơn vị thi công hạn chế sử dụng cùng lúc các máy móc, phương tiện phát sinh ồn và độ rung lớn.

- Thường xuyên bảo dưỡng và định kỳ kiểm tra các các thiết bị thi công.

- Phối hợp với địa phương tiến hành kiểm kê hiện trạng nhà cửa của các hộ dân và các công trình lân cận dự án trước khi tiến hành thi công.

- Quy chuẩn áp dụng:

+ QCVN 26:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn.

+ QCVN 27:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về độ rung.

* Giai đoạn hoạt động:

- Lắp đặt biển báo giao thông quy định tốc độ của phương tiện trên tuyến đường tại Khu tái định cư Bình Long.

- Tạo cảnh quan cây xanh dọc tuyến đường để điều hòa vi khí hậu và hạn chế tiếng ồn.

- Quy chuẩn áp dụng:

+ QCVN 26:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn.

+ QCVN 27:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về độ rung.

4.4. Phương án phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường:

* Giai đoạn thi công, xây dựng:

- Sự cố cháy nổ: Trang bị các dụng cụ chữa cháy tại khu vực lán trại trên các công trường: bình chữa cháy, bồn chứa nước chữa cháy, máy bơm nước… để sẵn sàng chữa cháy nếu xảy ra sự cố cháy nổ; khi lắp đặt hệ thống đèn điện, phải thực hiện cẩn thận, đúng yêu cầu kỹ thuật tránh gây chập điện dẫn đến cháy nổ hoặc điện bị rò rỉ vào mùa mưa.

- Tai nạn lao động: Trang bị đầy đủ, đúng chủng loại các phương tiện bảo hộ lao động và thực hiện các chế độ về an toàn, vệ sinh lao động đối với người lao động theo quy định của Nhà nước.

- Tai nạn giao thông: Tổ chức phân luồng giao thông và bố trí biển báo tại các khu vực có dân cư qua lại; các điểm trường, chợ; khu vực cắt ngang tuyến đường dân sinh để hạn chế tối đa khả năng xảy ra sự cố tai nạn giao thông; kiểm tra, xác nhận hiện trạng đường giao thông trong phạm vi dự án, sau khi kết thúc quá trình thi công, tiến hành kiểm tra, sửa chữa các đoạn đường vào khu dân cư bị hư hỏng (nếu có) do xe vận chuyển đất, đá,... nguyên vật liệu phục vụ dự án gây nên.

- Sự cố do thiên tai: Tránh thi công vào các ngày mưa gió, bão lũ; cập nhật tình hình thi công và thông tin về thời tiết của khu vực, nhất là vào mùa mưa lũ, để có phương án phòng tránh, di dời các máy móc thiết bị, thu dọn mặt bằng thi công, giải tán công nhân trên công trường kịp thời trước khi bão, lũ xuất hiện. Bố trí khu vực tập kết nguyên vật liệu thi công phù hợp, che chắn khi có mưa; khơi thông dòng chảy tại các khu vực thi công để hạn chế ngập úng cục bộ.

- Tác động đến hệ sinh thái và vùng sản xuất nông nghiệp lân cận: Ưu tiên hoàn trả kênh mương ngay từ giai đoạn đầu thi công; bố trí các tuyến mương tạm bằng đất để dẫn dòng và tiêu thoát nước; xây dựng lịch trình thi công phù hợp với thời gian gián đoạn cấp nước tưới tiêu của địa phương.

* Giai đoạn hoạt động:

- Tai nạn giao thông: Quy định tốc độ của các phương tiện tham gia giao thông tại khu vực dự án và thực hiện tốt Luật an toàn giao thông đường bộ.

- Sự cố do thiên tai: Xây dựng phương án khắc phục kịp thời nếu phát hiện tình trạng xuống cấp, hư hỏng, sạt lở, sụt lún và thực hiện thi công theo đúng thiết kế đã được phê duyệt, đảm bảo kết cấu công trình vững chắc.

- Tác động đến dòng chảy, ngập úng: Nạo vét, khơi thông mương thoát nước hiện trạng dẫn ra sông Bi và gia cố đoạn đầu cửa xả tại Khu tái định cư Bình Long; xây dựng hệ thống mương thoát nước mưa, cửa thu nước với cao

độ và khẩu độ đảm bảo theo thiết kế được phê duyệt để đảm bảo thoát nước cho các lưu vực trong vùng dự án.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của Chủ dự án

TT	Thành phần môi trường	Thông số	Vị trí giám sát	Quy chuẩn so sánh	Tần suất giám sát
I	**Giai đoạn thi công, xây dựng**				
1	Không khí	Tiếng ồn, TSP, SO_2, NO_2, CO	- Mẫu khí giữa khu đất xây dựng Khu tái định cư Bình Long, thuộc xã Bình Long, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (Tọa độ: X=1689501; Y=583229). - Mẫu khí giữa khu đất xây dựng Nghĩa trang nhân dân Phượng Hoàng (giai đoạn 2), xã Bình Thanh, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (Tọa độ: X=1687885; Y=590722).	- QCVN 05:2023/ BTNMT - QCVN 26:2010/ BTNMT	06 tháng/ lần
2	Nước mặt	pH, DO, BOD_5, COD, TSS, Tổng Phosphor tổng Nitơ, Tổng Coliform	Nước mặt tại mương thoát nước gần khu vực xây dựng Khu tái định cư Bình Long, thuộc xã Bình Long, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (Tọa độ: X=1689605; Y=582945).	QCVN 08:2023/ BTNMT	06 tháng/ lần
3	Chất thải rắn, chất thải nguy hại	Thành phần, khối lượng, biện pháp thu gom và xử lý	Khu vực tập kết chất thải rắn, chất thải nguy hại	-	-
II	**Giai đoạn hoạt động:** Giám sát sạt lở thường xuyên vào mùa mưa bão				

6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác

- Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm kỹ thuật và các quy định của pháp luật hiện hành trong quá trình thẩm định, phê duyệt thiết kế và thi công các hạng mục công trình của dự án.

- Đảm bảo an toàn lao động và an toàn giao thông trong quá trình thực hiện dự án theo đúng quy định pháp luật.

- Đảm bảo tính chính xác và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, số liệu và kết quả tính toán trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Bảo đảm toàn bộ nước thải xây dựng, nước thải sinh hoạt phát sinh trong quá trình thực hiện dự án được thu gom, xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành; đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản có liên quan.

- Thực hiện giám sát, quản lý chặt chẽ, đảm bảo toàn bộ chất thải sinh hoạt, chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại phát sinh từ các hoạt động của dự án đều được thu gom, xử lý, đáp ứng các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường, các văn bản pháp luật có liên quan và các quy định trên địa bàn tỉnh; chỉ được phép đổ thải các loại đất, đá thải, phế liệu xây dựng phát sinh trong quá trình thực hiện dự án vào đúng các vị trí đã được chính quyền địa phương chấp thuận và phải có biện pháp kỹ thuật, quản lý bảo đảm các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển, đổ thải.

- Thực hiện các biện pháp quản lý và giải pháp giảm thiểu tác động của nước mưa chảy tràn, úng ngập do việc thực hiện dự án; đấu nối mạng lưới thu gom, thoát nước mưa, đảm bảo các yêu cầu về tiêu thoát nước và các điều kiện vệ sinh môi trường trong quá trình thi công xây dựng và vận hành dự án.

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chương trình giám sát môi trường và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường; cập nhật, lưu giữ số liệu giám sát để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra khi cần thiết.

- Trong quá trình thực hiện Dự án, nếu để xảy ra sự cố ảnh hưởng đến môi trường cũng như hoạt động của các dự án, khu dân cư xung quanh thì Chủ dự án phải dừng các hoạt động của dự án, thực hiện các biện pháp khắc phục, báo cáo cho các cơ quan liên quan để có phương án xử lý kịp thời.

- Chủ dự án chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu để xảy ra tình trạng ngập úng; ô nhiễm môi trường; hư hỏng đường sá, cầu cống; tai nạn giao thông trong quá trình thi công và vận hành dự án./.